

Ngày 01/08/2019

Language EN

ASEANSC RESEARCH

VN-INDEX TĂNG GẦN 6 ĐIỂM NHỜ VIC, VHM VÀ VNM

MỤC LỤC

Nhận định thị trường	1
I. Thông tin doanh nghiệp	1
II. Tin kinh tế trong nước nổi bật	1
III. Tin quốc tế nổi bật	1
Tổng hợp diễn biến thị trường	2
IV. Tổng quan giao dịch NĐT NN	2
Tỷ lệ ảnh hưởng đến chỉ số VN-Index	3
Phân tích kỹ thuật	4
Chứng khoán thế giới	5
Đầu tư theo nhóm ngành	6
Giá hàng hóa thế giới	7
Danh mục của CANSLIM	8
Báo cáo công ty	9
Báo cáo cập nhật ngành	10
Báo cáo phân tích kỹ thuật	11
Lịch sự kiện chứng khoán nổi bật	12

I. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

SZC: Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 800 đồng/CP
AAA: Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 500 đồng/CP
PVT: Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
PSL: Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 4:3
NWT: Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 220 đồng/CP
HDW: Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 680 đồng/CP
GVR: Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 250 đồng/CP
MHC: Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1
IHK: Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 1,100 đồng/CP

(* Chi tiết xem trang 12

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↓ -333.75	26,864.27
	S&P 500	↓ -32.80	2,980.38
	Nasdaq	↓ -98.19	8,175.42
	FTSE 100	↓ -59.99	7,586.78
CHÂU ÂU	DAX	↑ 41.80	12,189.04
	CAC 40	↑ 7.83	5,518.90
	Nikkei 225	↑ 19.46	21,540.99
CHÂU Á	Hang Seng	↓ -212.05	27,565.70
	Shanghai	↓ -23.74	2,908.77

(Nguồn: Marketwatch, ASEANSC tổng hợp,...)

Cập nhật ngày 01/08/2019

NHẬN ĐỊNH CỦA ASEANSC:

Phiên giao dịch thứ Năm (01/08), chỉ số VN-Index giao dịch theo chiều hướng tích cực và đóng cửa ở mức cao nhất trong ngày, dẫn dắt đà tăng là nhóm cổ phiếu VIC, VHM, VNM, SAB, NVL, VCB và MWG. Cụ thể, VIC tăng 1,97%, VHM tăng 2,61%, VNM tăng 0,81%, SAB tăng 0,9%, NVL tăng 2,60%, VCB tăng 0,37% và MWG tăng 1,59%. Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 5,73 điểm (+0,58%), đóng cửa ở mức 997,39. Thanh khoản HSX ở mức hơn 220 triệu cổ phiếu, giá trị gần 5.200 tỷ đồng. Độ rộng thị trường nghiêng về số mã giảm giá (149 mã tăng/ 155 mã giảm). Về phía nước ngoài, họ bán ròng gần 100 tỷ đồng trên HSX, tập trung chủ yếu vào STB.

Về kỹ thuật, đồ thị ngày VN-Index xuất hiện cây nến xanh ngắn nằm trên đường MA5, là tín hiệu khá tích cực. Do đó, chúng tôi cho rằng, trong kịch bản tích cực, VN-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần 1.000 – 1.005, vùng kháng cự tiếp theo dự báo ở mức 1.010 – 1.015. Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của VN-Index dự báo ở mức 990 – 995, vùng hỗ trợ tiếp theo dự báo ở mức 980 – 985.

Chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư chú ý quan sát vùng kháng cự gần 1.000 – 1.005, rung lắc trong giai đoạn này có thể là cơ hội để gia tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục trung và dài hạn. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks.

(* Điều kiện sử dụng bản tin và khuyến cáo vui lòng xem trang 12

II. TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT

Thông tin	Đánh giá
Ngân hàng giảm lãi suất cho vay doanh nghiệp từ 1/8	Vĩ mô tích cực
Bộ Công Thương: Việt Nam sẽ thiếu điện trầm trọng từ năm 2021	Tác động tích cực lên ngành điện
Xuất khẩu tôm sẽ nhích dần về cuối năm nhờ thị trường EU, Mỹ	Tác động tích cực lên ngành thủy sản
Vốn ngoại vào bất động sản giảm 74%	Tác động tiêu cực lên ngành BDS

Nguồn: ASEANSC tổng hợp;...

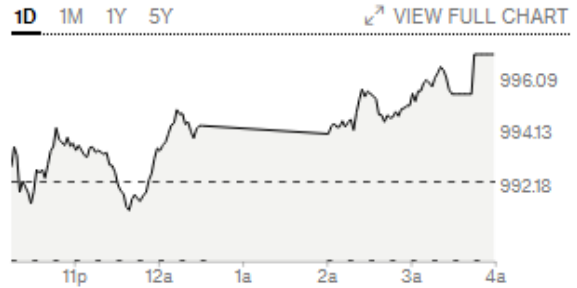
III. TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT

Thông tin	Đánh giá
Chứng khoán Mỹ giảm điểm mạnh trong phiên thứ Tư	Tác động tiêu cực lên tâm lý nhà đầu tư trong ngắn hạn
Mỹ và Trung Quốc nối lại đàm phán thương mại	Tích cực
Dầu WTI tăng phiên thứ 5 liên tiếp trong phiên thứ Tư	Tác động tích cực lên ngành dầu khí
Fed giảm lãi suất 0,25%	Tích cực
Kinh tế Trung Quốc tiếp tục đi xuống trong tháng 7	Tiêu cực

Nguồn: ASEANSC tổng hợp;...

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
CHỈ SỐ VN-INDEX

Thay đổi (điểm)	↑	+5.73/+0.58%
Giá trị (điểm)	↑	997.39
Khối lượng (cp)		222,655,794
Giá trị (tỷ đồng)		5,176.09
Số mã tăng giá	↑	149
Số mã giảm giá	↓	155
Số mã đứng giá	→	96



Nguồn: Bloomberg, Aseansc tổng hợp

Mã	KL	Giá	Thay đổi
ROS	10.733.470	27,20	+0,05/+0,18%
HPG	5.949.030	22,60	+0,05/+0,22%
HBC	5.127.550	13,80	0,00/0,00%
STB	5.005.510	10,50	-0,20/-1,87%
HAG	4.212.260	4,95	-0,13/-2,56%

CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm)	↓	-0.55/-0.52%
Giá trị (điểm)	↓	103.88
Khối lượng (cp)		25,655,317
Giá trị (tỷ đồng)		347.06
Số mã tăng giá	↑	67
Số mã giảm giá	↓	76
Số mã đứng giá	→	223



Nguồn: Bloomberg, Aseansc tổng hợp

Mã	KL	Giá	Thay đổi
SHB	2.954.500	6,60	0,00/0,00%
ACB	1.901.700	22,50	-0,30/-1,32%
PVS	1.523.000	22,20	-0,20/-0,89%
CEO	980.300	10,30	-0,10/-0,96%
VCS	727.500	81,10	+4,70/+6,15%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	8,655,370	349,360
BÁN	13,405,214	1,025,200
MUA - BÁN	-4,749,844	-675,840

IV. TỔNG QUAN GD NĐTNN

Ngày 01/08, khối ngoại bán ròng gần 100 tỷ đồng trên HOSE và bán ròng gần 5 tỷ đồng trên HNX. Cụ thể, trên sàn HOSE, họ đã mua vào gần 9 triệu cổ phiếu (trị giá gần 467 tỷ đồng) và bán ra hơn 13 triệu cổ phiếu (trị giá hơn 466 tỷ đồng). Trên sàn HNX, họ mua vào hơn 0,3 triệu cổ phiếu (trị giá gần 7 tỷ đồng) và bán ra hơn 1 triệu cổ phiếu (trị giá hơn 11 tỷ đồng).

(Nguồn: HOSE, HNX, ASEANSC tổng hợp;...)

TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX

Vốn hóa thị trường (Ngày 31/07/2019):

3,344,165.00 tỷ đồng

Giá trị VN-INDEX (Ngày 31/07/2019):

991.66 điểm

Cập nhật ngày 01/08/2019

Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VIC	12.2%	3,345,935,389	122	124.4	2.4	2.0%	365,850	2.38
VCB	8.9%	3,708,877,448	80.2	80.5	0.3	0.4%	538,850	0.33
VHM	8.8%	3,349,513,918	88.2	90.5	2.3	2.6%	913,610	2.29
VNM	6.4%	1,741,687,793	123.2	124.2	1.0	0.8%	502,790	0.52
GAS	6.2%	1,913,950,000	109.1	108.3	-0.8	-0.7%	235,090	-0.45
SAB	5.4%	641,281,186	279	281.5	2.5	0.9%	16,600	0.48
BID	3.6%	3,418,715,334	35.5	35.45	-0.1	-0.1%	744,670	-0.05
MSN	2.8%	1,163,149,548	80	80.1	0.1	0.1%	367,740	0.04
VRE	2.6%	2,328,818,410	36.95	37	0.1	0.1%	940,850	0.04
PLX	2.5%	1,293,878,081	65.5	65	-0.5	-0.8%	525,830	-0.19
CTG	2.3%	3,723,404,556	20.75	20.4	-0.4	-1.7%	2,806,750	-0.39
VJC	2.2%	541,611,334	133.4	133	-0.4	-0.3%	888,880	-0.06
TCB	2.1%	3,496,592,160	20.55	20.7	0.2	0.7%	1,192,180	0.16
HPG	1.9%	2,761,074,115	22.55	22.6	0.1	0.2%	5,949,030	0.04
HVN	1.8%	1,418,290,847	41.65	41.2	-0.5	-1.1%	487,820	-0.19
BVH	1.8%	700,886,434	84	84.2	0.2	0.2%	147,320	0.04
NVL	1.6%	930,446,674	57.7	59.2	1.5	2.6%	463,230	0.41
MBB	1.4%	2,160,451,381	22.2	22	-0.2	-0.9%	1,936,680	-0.13
MWG	1.4%	443,496,178	106.8	108.5	1.7	1.6%	875,760	0.22
VPB	1.4%	2,456,748,366	18.55	18.5	-0.1	-0.3%	800,860	-0.04

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT
VN-INDEX


30% cash

70% stocks

Vùng hỗ trợ:	970 - 980	Vùng kháng cự:	990 - 1.000
--------------	-----------	----------------	-------------

Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng)	Trung hạn (1 - 3 tháng)	Dài hạn (> 3 tháng)
----------------------	-------------------------	---------------------


HNX-INDEX


50% cash

50% stocks

Vùng hỗ trợ:	105 - 106	Vùng kháng cự:	107 - 108
--------------	-----------	----------------	-----------

Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng)	Trung hạn (1 - 3 tháng)	Dài hạn (> 3 tháng)
----------------------	-------------------------	---------------------


Nhận định tuần từ 29/07 - 02/08:

Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng VN-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 990 - 1.000 điểm.

Khuyến nghị:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của VN-Index được dự báo nằm tại 970 - 980 điểm, đây được xem là vùng tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét giảm tỷ trọng khi thủng hỗ trợ 970. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 950 - 960 điểm.

Trong kịch bản tích cực, vùng 990 - 1.000 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là vùng giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét tăng tỷ trọng khi vượt kháng cự 1.000. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 1.010 - 1.020 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks.

Nhận định tuần từ 29/07 - 02/08:

Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng HNX-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 107 - 108 điểm.

Khuyến nghị:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của HNX-Index được dự báo nằm tại 105 - 106 điểm, đây được xem là vùng tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét giảm tỷ trọng khi thủng hỗ trợ 105. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 103 - 104.

Trong kịch bản tích cực, vùng 107 - 108 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là vùng giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét tăng tỷ trọng khi vượt kháng cự 108. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 109 - 110 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 50% cash/ 50% stocks.

CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chứng khoán Mỹ

Tuần từ 29/07 - 02/08



Xu hướng

- Ngắn hạn (< 1 tháng) ↑
- Trung hạn (1 - 3 tháng) ↑
- Dài hạn (>3 tháng) ↑

Chứng khoán Trung Quốc

Tuần từ 29/07 - 02/08



Xu hướng

- Ngắn hạn (< 1 tháng) →
- Trung hạn (1 - 3 tháng) →
- Dài hạn (>3 tháng) ↑

Chứng khoán Nhật Bản

Tuần từ 29/07 - 02/08



Xu hướng

- Ngắn hạn (< 1 tháng) →
- Trung hạn (1 - 3 tháng) →
- Dài hạn (>3 tháng) →

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingview.com)

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Cổ phiếu nổi bật	Triển vọng 2019
Bất động sản	VIC, PDR, DIG, DXG, SCR	Trung lập
Cao su	CSM, DRC, SRC	Trung lập
Chứng khoán	HCM, SSI, VND	Trung lập
Công nghệ	FPT, CMG, ELC	Tích cực
Dầu khí	GAS, PVD, PVS, PLX	Tiêu cực
Dịch vụ	PAN, SKG, VNG, DSN	Tích cực
Dược phẩm	DCL, DHG, DMC, IMP	Trung lập
VLXD	HT1, BCC, VGC	Trung lập
Khoáng sản	NBC, TC6, TCS, TDN	Tiêu cực
Năng lượng	BTP, PPC, VSH, NT2	Tích cực
Ngân hàng	VCB, BID, CTG, MBB, SHB, VPB, TPB, HDB, VIB	Tích cực
Nhựa	BMP, NTP, AAA	Trung lập
Thép	HPG, HSG, VGS, NKG	Tiêu cực
Thủy sản	FMC, HVG, IDI, VHC, ANV, MPC	Tích cực
Xây dựng	CTD, VCG, HBC	Trung lập
Phân bón	DCM, DPM, BFC, LAS	Tiêu cực
Dệt may	TNG, TCM, GIL, EVE	Tích cực

Cập nhật ngày 01/08/2019

GIÁ HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	57.7461 ↓	-1.23% ↑	3.10% ↑	2.68% ↓	-16.25%	01/08/2019
Brent	64.4241 ↓	-1.21% ↑	1.68% ↑	3.30% ↓	-12.24%	01/08/2019
Natural gas	2.2361 ↑	0.18% ↓	-0.40% ↓	-0.22% ↓	-20.63%	01/08/2019
Gasoline	1.8378 ↓	-3.33% ↓	-2.24% ↓	-1.72% ↓	-11.12%	01/08/2019
Heating oil	1.9515 ↓	-0.22% ↑	1.97% ↑	3.49% ↓	-8.43%	01/08/2019
Ethanol	1.4122 ↓	-2.54% ↓	-4.06% ↓	-4.77% ↓	-1.24%	01/08/2019

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Gold	1,404.1 ↓	-0.48% ↓	-0.72% ↓	-1.00% ↑	16.26%	01/08/2019
Silver	16.0 ↓	-1.22% ↓	-2.17% ↑	4.83% ↑	4.86%	01/08/2019
Platinum	853.5 ↓	-0.70% ↓	-1.33% ↑	3.14% ↑	3.83%	01/08/2019

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Tea	2.9 →	0.00% ↑	13.89% ↑	20.08% ↓	-3.69%	01/08/2019
Oat	257.5 ↑	0.59% ↓	-2.26% ↓	-9.63% ↑	5.99%	01/08/2019
Soybeans	863.0 ↓	-0.12% ↓	-2.24% ↓	-1.54% ↓	-2.24%	01/08/2019
Feeder Cattle	141.5 ↓	-1.10% ↓	-0.91% ↑	3.28% ↓	-6.40%	01/08/2019
Live Cattle	106.9 ↓	-1.11% ↓	-1.84% ↑	2.69% ↓	-1.57%	01/08/2019
Cheese	1.8 ↓	-1.10% ↓	-0.66% ↑	6.38% ↑	16.28%	01/08/2019
Palm Oil	2,377.0 ↓	-1.29% ↓	-2.42% ↓	-1.16% ↑	10.76%	01/08/2019
Milk	17.2 ↓	-0.12% ↓	-1.03% ↑	5.90% ↑	16.34%	01/08/2019
Coffee	98.2 ↓	-1.51% ↓	-2.48% ↓	-9.33% ↓	-8.01%	01/08/2019
Canola	443.4 ↓	-0.02% ↓	-1.23% ↓	-1.31% ↓	-10.60%	01/08/2019
Rubber	199.8 ↓	-7.84% ↓	-13.13% ↓	-13.13% ↑	22.28%	01/08/2019
Orange Juice	103.5 ↑	1.07% ↓	-0.43% ↑	5.24% ↓	-38.84%	01/08/2019
Lumber	343.9 ↓	-1.46% ↑	0.12% ↓	-15.00% ↓	-19.16%	01/08/2019
Live Cattle	106.9 ↓	-1.11% ↓	-1.84% ↑	2.69% ↓	-1.57%	01/08/2019

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Cobalt	26,000.0 →	0.00% ↓	-7.14% ↓	-10.34% ↓	-61.62%	01/08/2019
Lead	1,990.3 →	0.00% ↓	-1.98% ↑	5.19% ↓	-5.79%	01/08/2019
Tin	17,315.0 ↓	-0.77% ↓	-3.40% ↓	-8.39% ↓	-11.68%	01/08/2019

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỜ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
GMD	Mua	Mờ	25.5	26.6	30.0	↑ 17.6%	↑ 4.3%	04/01/2019	Chi tiết xem trang 9
AAA	Mua	Mờ	18.6	19.1	29.3	↑ 57.3%	↑ 2.4%	07/01/2019	Chi tiết xem trang 9
Trung bình:							↑ 4.3%		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
Năm 2016									
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Đóng	13.1	15.0	15.5	↑ 18.3%	↑ 14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Đóng	12.4	17.5	20.0	↑ 61.3%	↑ 41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Đóng	49.0	60.7	72.4	↑ 47.8%	↑ 23.9%	26/04/2016	08/06/2016
Trung bình:							↑ 29.4%		
Năm 2017									
BCC	Mua	Đóng	14.8	19.1	18.4	↑ 24.3%	↑ 29.1%	19/12/2016	20/02/2017
HVT	Mua	Đóng	19.5	27.8	25.0	↑ 28.2%	↑ 42.6%	19/12/2016	16/03/2017
NLG	Mua	Đóng	21.8	26.8	27.8	↑ 27.5%	↑ 22.7%	19/12/2016	16/03/2017
VNM	Mua	Đóng	124.6	151.7	150.0	↑ 20.4%	↑ 21.7%	20/12/2016	29/05/2017
Trung bình:							↑ 29.0%		
Năm 2018									
DVN	Mua	Đóng	16.1	27.7	28.0	↑ 73.9%	↑ 72.0%	14/11/2017	24/01/2018
PGC	Mua	Đóng	13.5	17.2	24.1	↑ 78.5%	↑ 27.4%	04/05/2017	05/02/2018

Gửi tiết kiệm 6 tháng lãi suất ~7%/năm

Trung bình: ↑ 49.7%

Năm 2019

Gửi tiết kiệm 6 tháng lãi suất ~7.5%/năm

Cập nhật ngày 01/08/2019

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
BMI	19/07/2019	Nắm giữ [-7%]	24.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
AAA	01/07/2019	Mua [+59%]	29.250 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
GMD	04/01/2019	Mua [+18%]	30.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DVN	05/04/2018	Mua [+82%]	33.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SHB	26/02/2018	Nắm giữ [-5%]	12.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
IJC	15/11/2017	Mua [+30%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NTL	14/11/2017	Mua [+24%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VPB	17/08/2017	Mua [+26%]	49.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DRC	27/07/2017	Bán [-21%]	21.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LTG	26/07/2017	Bán [-19%]	44.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGC	27/06/2017	Nắm giữ [-8%]	17.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LIC	31/05/2017	Không đánh giá		N/A Tài xuống
VGC	25/05/2017	Mua [+41%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTF	23/05/2017	Nắm giữ [+9%]	13.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CDN	22/05/2017	Mua [+29%]	30.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DP2	19/05/2017	Không đánh giá		N/A Tài xuống
DVN	18/05/2017	Mua [+282%]	39.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CSV	10/05/2017	Mua [+69%]	50.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	09/05/2017	Nắm giữ [+8%]	31.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PGC	28/04/2017	Mua [+81%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	Nắm giữ [+3%]	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	Mua [+29%]	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	Nắm giữ [+0%]	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	Mua [+42%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	Mua [+160%]	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích SWOT ngành bảo hiểm phi nhân thọ – ASEANSC	Tài xuống
Báo cáo phân tích SWOT ngành nhựa bao bì - ASEANSC	Tài xuống
Báo cáo cập nhật các yếu tố vi mô, vĩ mô và thế giới – Tháng 7	Tài xuống
Tổng hợp các doanh nghiệp trả cổ tức cao và đều đặn 2019 – ASEANSC	Tài xuống
Báo cáo chiến lược Q3/2019 - ASEANSC	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Quý 1/2019	Tài xuống
Báo cáo chiến lược 2019 - ASEANSC	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Quý 2/2018	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Quý 1/2018	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Phân bón – Quý 1/2018	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thép – Quý 1/2018	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Quý 1/2018	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Săm lốp – Quý 4/2017	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Quý 2/2017	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Quý 2/2017	Tài xuống
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tài xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-nganh>

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DXG và LDG (19/02/2019)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNM và VHM (17/01/2019)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BID, CTG (25/09/2018)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNM, VIC, MSN, GAS (22/03/2018)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BID, CTG, VCB, MBB (21/03/2018)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LIX, LM8, LSS, MBB (18/10/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LCG, LDG, LHG, BCC (13/10/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM (25/08/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB (23/08/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NTL (28/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVD (24/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HUT (21/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VGS (20/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (18/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (17/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (13/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (12/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (11/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (10/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (06/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (05/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (04/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (03/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (30/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (29/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (28/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017)	Tài xuống

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-phan-tich-ky-thuat>

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Mã	Sàn	Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Nội dung sự kiện
SZC	HOSE	16/08/2019	19/08/2019	16/09/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 800 đồng/CP
AAA	HOSE	14/08/2019	15/08/2019	5/9/2019	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 500 đồng/CP
PVT	HOSE	13/08/2019	14/08/2019	26/08/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
PSL	UPCoM	8/8/2019	9/8/2019	n/a	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 4:3
NWT	UPCoM	8/8/2019	9/8/2019	3/9/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 220 đồng/CP
HDW	UPCoM	8/8/2019	9/8/2019	19/08/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 680 đồng/CP
GVR	UPCoM	8/8/2019	9/8/2019	26/08/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 250 đồng/CP
MHC	HOSE	7/8/2019	8/8/2019	n/a	Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1
IHK	UPCoM	5/8/2019	6/8/2019	29/08/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 1,100 đồng/CP
CHP	HOSE	5/8/2019	6/8/2019	20/08/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
BTP	HOSE	2/8/2019	5/8/2019	1/10/2019	Trả cổ tức đợt 2/2018 bằng tiền, 500 đồng/CP
TAC	HOSE	2/8/2019	5/8/2019	30/08/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 2,400 đồng/CP
PMC	HNX	2/8/2019	5/8/2019	19/08/2019	Trả cổ tức đợt 1/2019 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
PGD	HOSE	2/8/2019	5/8/2019	26/08/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 2,500 đồng/CP
MQN	UPCoM	2/8/2019	5/8/2019	n/a	Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:39
NTC	UPCoM	2/8/2019	5/8/2019	15/08/2019	Trả cổ tức đợt 2/2018 bằng tiền, 10,000 đồng/CP
EME	UPCoM	2/8/2019	5/8/2019	30/08/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 500 đồng/CP
NAU	UPCoM	1/8/2019	2/8/2019	22/08/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 75 đồng/CP
BDG	UPCoM	1/8/2019	2/8/2019	12/8/2019	Trả cổ tức đợt 1/2019 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
TQW	UPCoM	1/8/2019	2/8/2019	16/08/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 200 đồng/CP

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, HOSE, HNX,...)

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.